Jotaplast

Mô tả sản phẩm

Loại

Là loại sơn nước nội thất kinh tế gốc nhựa acrylic cho tường và trần. Loại sơn này có màng sơn mờ hoàn thiện.

Đặc điểm và lợi ích

Che giấu mặt tường không phẳng - Mang lại độ phủ tốt để che giấu khiếm khuyết của bề mặt tường.

Dễ dàng thi công - tính thi công hiệu quả cao và mang lại 1 bề mặt hoàn thiện nhẵn mịn.

Công thức không chứa hóa chất độc hại - Hoàn toàn không chứa hóa chất độc hại như APEO, phoóc-môn, kim loại nặng và có lượng hợp chất hữu cơ bay hơi (VOC) thấp.

Đề nghị sử dụng

Sử dụng để thi công khu vực nội thất, thích hợp cho công trình mới và công tác sơn bảo dưỡng.

Bề mặt

Sử dụng trên bề mặt bê tông, hồ vữa, tường xây, gạch và các tấm vách ngăn mềm.

Thông số sản phẩm

Kích cỡ đóng gói	Kích cỡ đóng gói mỗi nước có thể khác nhau tùy theo yêu cầu riêng.		
Màu sắc	Trắng và như trên bảng màu chuẩn.		
Thể tích chất rắn	34	± 2	theo thể tích%

Dữ liệu thi công

Ghi chú

Vận chuyển, sử dụng cẩn thận.Khuấy đều trước khi sử dụng.

Phương pháp thi công

Thi công bằng cọ/chổi tay, ru-lô/con lăn hay súng phun sơn thông thường.

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc	0.021–0.027"
Góc phun	65–80°
Áp lực tại đầu súng phun	140-190 kg/cm² (2.100 psi)

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.

Bảng thông số kỹ thuật (TDS) nên được tham khảo cùng với Bảng thông số an toàn (SDS) khi sử dụng sản phẩm này.
Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất.

Định mức phủ cho mỗi lớp

Lý thuyết Định mức lý thuyết (m²/l) : 9 - 12

Định mức phủ phụ thuộc vào chiều dày thi công, bề mặt rỗ hay ghồ ghề, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình thi công, v.v…

Chiều dày đề nghị cho mỗi lớp

Chiều dày khô : 30 - 40 microns (µm)
Chiều dày ướt : 83 - 111 microns (µm)

Chiều dày sẽ biến thiên và được tính toán như là giá trị trung bình.

Chất pha loãng

Nước ngọt sạch

Pha loãng

Sơn sẵn sàng sử dụng sau khi khuấy trộn. Nếu có nhu cầu pha loãng, có thể thêm tối đa 5% theo thể tích với nước ngọt sạch.

Điều kiện trong qúa trình thi công

Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt 10 °C và ít nhất phải lớn hơn 3 °C so với điểm sương của không khí, nhiệt độ và độ ẩm tương đối được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần thông gió tốt khi thi công trong khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô thích đáng.

Thời gian khô

Thời gian khô thường sẽ liên quan và bị ảnh hưởng bởi sự thông thoáng không khí, nhiệt độ, chiều dày và số lớp.
Các số liệu đưa ra dưới đây dựa trên các điều kiện sau:
Good ventilation (Outdoor exposure or free circulation of air)
Chiều dày tiêu biểu
Một lớp trên bề mặt chưa xử lý.
Các thông số trên chỉ mang tính chất hướng dẫn. Thực tế, thời gian khô và thời gian để sơn lớp kế có thể dài hơn hay ngắn hơn, phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường, chiều dày sơn, thông gió, độ ẩm, hệ sơn bên dưới, yêu cầu vận chuyển sớm và va chạm cơ học. Một hệ sơn hoàn chỉnh có thể được mô tả trong bảng hệ thống sơn, nơi có ghi chi tiết tất cả các thông số và những điều kiện đặc biệt.
1. Các thông số hướng dẫn này được áp dụng khi thi công với cùng chủng loại.
2. Trong trường hợp làm nhiều lớp, thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi số lớp, thứ tự lớp và tổng chiều dày các lớp trước.
3. Bề mặt phải sạch, khô và không chứa bất kỳ tạp chất nào trước khi tiến hành thi công lớp kế.

Thời gian khô được đo lường theo những giá trị được công bố.
Độ ẩm tương đối (RH) 50%

Nhiệt độ bề mặt	10 °C	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	2 h	1 h	0.5 h
Khô cứng	8 h	6 h	4 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	4 h	2 h	1 h

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.
Bảng thông số kỹ thuật (TDS) nên được tham khảo cùng với Bảng thông số an toàn (SDS) khi sử dụng sản phẩm này.
Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất.

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt cần phải không bị hư hại, sạch, không có bụi, dầu mỡ và vữa/xi măng thừa v.v... Đối với bề mặt bẩn và bị phấn hoá, cần thiết phải được tẩy sạch bằng cọ lông cứng.

Hệ sơn tiêu biểu

Lớp lót

Jotasealer / Jotun Essence Sơn Lót Chống Kiềm / Basecoat Sealer : 1 lớp

Lớp phủ hoàn thiện

Jotaplast : 2 lớp

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Chứng chỉ kiểm nghiệm

% thể tích chất rắn được đo theo tiêu chuẩn ISO 3233:1998 (E).

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý về an toàn và môi trường in trên thùng sơn.

Bảng thông số an toàn sản phẩm đã được phát hành.
Thông tin chi tiết về sức khỏe và an toàn khi sử dụng sản phẩm này được ghi rõ trong Bảng thông số an toàn sản phẩm.
Biện pháp sơ cấp cứu, tham khảo mục 4.
Đóng gói và lưu trữ, tham khảo mục 7.
Thông tin vận chuyển, tham khảo mục 14.
Thông tin qui định, tham khảo mục 15.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.

Bảng thông số kỹ thuật này thay thế cho các bảng phát hành trước.

Bảng thông số kỹ thuật (TDS) nên được tham khảo cùng với Bảng thông số an toàn (SDS) khi sử dụng sản phẩm này.
Xin truy cập trang web www.jotun.com để có địa chỉ Jotun gần khu vực của các bạn nhất.